

Số: /KH-UBND

Mường Đăng, ngày tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính Nhà nước năm 2025 trên địa bàn xã Mường Đăng

Thực hiện Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 14/01/2025 của UBND huyện Mường Ảng về Cải cách hành chính Nhà nước năm 2025 trên địa bàn huyện Mường Ảng,

UBND xã Mường Đăng xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước năm 2025 trên địa bàn xã Mường Đăng, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đẩy mạnh cải cách hành chính (CCHC) nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch, nâng cao chất lượng giải trình, đảm bảo liên thông, đồng bộ nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý Nhà nước trên địa bàn và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; hệ thống cơ quan hành chính Nhà nước các cấp tinh gọn, thông suốt và hoạt động hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ nhân dân và sự phát triển của xã.

- Triển khai hiệu quả công tác CCHC trên địa bàn xã đảm bảo đúng lộ trình quy định tại Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2021-2030.

- Nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức; đặt người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

- Xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, thường xuyên.

- Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC của xã.

- Xác định cải cách hành chính là một trong những nhiệm vụ ưu tiên hàng đầu, là khâu có ý nghĩa quan trọng, đột phá, thường xuyên trong quá trình lãnh đạo, điều hành; là giải pháp chủ yếu, đòn bẩy cho phát triển kinh tế - xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, tiếp tục duy trì tốc độ phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn xã.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết, Chỉ thị của Chính phủ, Nghị quyết của Tỉnh ủy, Kế hoạch của UBND tỉnh, Kế hoạch của UBND huyện đảm bảo khoa học, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả. Gắn CCHC với cải cách tư

pháp; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

- Tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả và đồng bộ các nội dung cải cách hành chính, tập trung nguồn lực giữ vững kết quả đạt được, khắc phục các nhiệm vụ CCHC còn tồn tại, hạn chế.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC Quán triệt phương châm 5 dễ “dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm, dễ đánh giá, dễ kiểm tra, giám sát” trong triển khai tổ chức thực hiện.

II. CÁC NỘI DUNG CỤ THỂ

1. Cải cách thể chế

1.1. Công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật

- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL trên địa bàn huyện đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, khả thi.

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật: Tiếp tục rà soát, thực hiện quy trình xây dựng và ban hành văn bản QPPL của xã bảo đảm đúng quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL và các văn bản hướng dẫn thi hành, đồng thời phù hợp với tình hình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan. Tăng cường thực hiện công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định còn chồng chéo, mâu thuẫn, trái với quy định trong văn bản của cấp trên để kịp thời ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế phù hợp với thẩm quyền và thực tiễn địa phương.

1.2. Công tác theo dõi thi hành pháp luật

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật và thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành trên địa bàn xã.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động về theo dõi tình hình thi hành pháp luật: Thu thập thông tin về tình hình thi hành pháp luật; kiểm tra tình hình thi hành pháp luật; điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật và xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật theo quy định.

- Tổ chức thi hành pháp luật nghiêm minh, hiệu quả nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức và toàn xã hội. Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, tăng cường năng lực phản ứng chính sách, xử lý các vấn đề mới phát sinh gắn với quá trình xây dựng, hoàn thiện pháp luật.

1.3. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước, đổi mới cách thức tổ chức thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động; góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân trên địa bàn.

- Đa dạng hóa các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin gắn kết chặt chẽ với hoạt động chuyên đổi số, từng bước đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị các cấp trong

công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, hiệu quả công tác phối hợp, bảo đảm sự kết nối, lồng ghép các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật với việc thực hiện các Chương trình phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh tại địa phương.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

- Ban hành các văn bản chỉ đạo về công tác cải cách TTHC năm 2025: Kế hoạch về kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC); Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC; Kế hoạch truyền thông về công tác kiểm soát TTHC và các văn bản triển khai thực hiện công tác cải cách TTHC theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn của Cục Kiểm soát TTHC - Văn phòng Chính phủ, UBND tỉnh.

- Tăng cường trách nhiệm của địa phương có thẩm quyền trong việc giải quyết các TTHC cho tổ chức, cá nhân; 100% TTHC được công khai đầy đủ, kịp thời theo quy định; công khai tiến độ giải quyết TTHC, nâng cao chất lượng giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Kịp thời cập nhật, công khai TTHC và các văn bản quy định về TTHC (nếu có) vào Cơ sở dữ liệu TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; Cổng dịch vụ công của tỉnh và Cổng thông tin điện tử của huyện; Bảng niêm yết TTHC của cơ quan, công khai đầy đủ đúng quy định tiến độ, kết quả giải quyết 100% hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và đồng bộ với Cổng dịch vụ công Quốc gia; tổ chức thực hiện việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết.

- Nâng cao chất lượng giải quyết TTHC, không để xảy ra tình trạng cá nhân, tổ chức kiến nghị, phản ánh về tinh thần, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức trong giải quyết TTHC. Kiên quyết xử lý cán bộ, công chức để xảy ra các vi phạm trong công tác giải quyết TTHC của đơn vị được giao thực hiện.

- Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

+ Tối thiểu 80% hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

+ Tiếp tục số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ; 100% hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ để đảm bảo việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

+ Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 95%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 90%.

+ 100% TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính Nhà nước được công bố, công khai và cập nhật kịp thời.

+ 100% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan Nhà nước kết nối, chia sẻ.

+ 100% TTHC có đủ điều kiện, phát sinh hồ sơ được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và được tích hợp, cung cấp trên cổng Dịch vụ công quốc gia. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến toàn trình và một phần đạt trên 80%.

+ Tối thiểu 80% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến; trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 40% trở lên nhằm đảm bảo thực hiện tiến độ của mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch giai đoạn 2021 - 2030 của UBND tỉnh; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 09/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ và Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 29/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Điện Biên.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính Nhà nước

- Triển khai thực hiện có hiệu quả việc sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo Kết luận số 09-KL/TW ngày 24/11/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Thực hiện sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập để tiếp tục giảm số lượng đơn vị sự nghiệp công lập theo lộ trình theo Kết luận số 62-KL/TW ngày 02/10/2023 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Hoàn thành việc xây dựng và phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính; phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong các đơn vị sự nghiệp công lập sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy.

- Đẩy mạnh thực hiện phân cấp, phân quyền trong quản lý Nhà nước đảm bảo theo quy định hiện hành.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo đúng tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ chính trị, Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026, Nghị định 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ và Chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về tinh giản biên chế; thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp về tinh giản biên chế để đảm bảo thực hiện đạt chỉ tiêu tinh giản mà Trung ương đã giao.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng

tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

- Cán bộ lãnh đạo tối thiểu 100% có trình độ trên Đại học; 100% được đào tạo Lý luận chính trị, bồi dưỡng về quản lý Nhà nước theo tiêu chuẩn.

- Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức hằng năm phải gắn liền với rà soát, đánh giá, xây dựng quy hoạch cán bộ nhằm từng bước hoàn thiện tiêu chuẩn, tiêu chuẩn chức danh, tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý trước khi bổ nhiệm vào chức vụ mới hoặc chức vụ cao hơn.

- Thực hiện đánh giá cán bộ, công chức, viên chức năm 2025 theo đúng quy định.

5. Cải cách tài chính công

- Thực hiện có hiệu quả chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 130/2005/NĐ-CP; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ; xây dựng và thực hiện công khai, minh bạch quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản công.

- Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán Nhà nước về tài chính, ngân sách. Đảm bảo các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà Nước được thực hiện nghiêm túc, đạt hiệu quả cao.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- Tiếp tục triển khai, duy trì, cập nhật Kiến trúc Chính quyền điện tử của huyện, xã phù hợp với Kiến trúc Chính quyền điện tử, Chính quyền số theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Tiếp tục hoàn thiện, nâng cấp các ứng dụng, dịch vụ công nghệ thông tin đáp ứng đầy đủ các chức năng, yêu cầu kỹ thuật để phục vụ hoạt động nội bộ của cơ quan Nhà nước và phục vụ người dân, doanh nghiệp: Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh; Hệ thống thông tin báo cáo, Nền tảng quản lý văn bản và điều hành.

- 100% của đơn vị có tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng đạt từ 98% trở lên; 100% TTHC đủ điều kiện và có phát sinh hồ sơ được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; trên 70% hồ sơ TTHC phát sinh được xử lý trực tuyến; 100% chế độ báo cáo, nội dung thông tin, dữ liệu của xã được kết nối, cung cấp đầy đủ, kịp thời với các hệ thống thông tin báo cáo theo quy định.

7. Tuyên truyền về cải cách hành chính

- Thông tin, tuyên truyền đầy đủ, kịp thời quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác CCHC; vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, của người đứng đầu cơ quan hành chính, người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội, đối với việc triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC. Phản ánh về tình hình, kết quả thực hiện CCHC của xã trên Trang thông tin điện tử huyện, xã trên hệ thống Đài truyền thanh cơ sở xã, trên các trang mạng xã hội.

- Tập trung triển khai tuyên truyền các nội dung xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, các nội dung phù hợp với hiện trạng, nhu cầu thực tế của địa phương.

- Tuyên truyền, tiếp thu ý kiến, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định liên quan đến CCHC. Tăng cường sự phối hợp giữa các cấp, các ngành về thông tin tuyên truyền CCHC, gắn và lồng ghép tuyên truyền các nội dung CCHC vào công tác tuyên truyền truyền phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Thực hiện đa dạng hóa công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức như: Tổ chức tọa đàm, xuất bản tờ rơi tuyên truyền, sân khấu hóa...

(Có Phụ lục chi tiết nhiệm vụ năm 2025 kèm theo)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các nội dung trong kế hoạch CCHC của xã được bố trí từ nguồn ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao cho đơn vị theo phân cấp quản lý hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức văn phòng - Thống kê có nhiệm vụ:

- Chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra toàn diện công tác CCHC theo kế hoạch.

- Tổ chức chấm công, theo dõi việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính; tự kiểm tra công vụ theo quy định.

- Phối hợp với công chức Tư pháp, VH TT trong việc cập nhật TTHC, niêm yết TTHC, tuyên truyền về CCHC.

- Hàng tuần, hàng tháng, hàng quý có tổng hợp báo cáo kết quả theo dõi về Chủ tịch và UBND xã.

- Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định về UBND huyện.

- Thực hiện có hiệu quả quy chế thi đua khen thưởng trong các lĩnh vực, đặc biệt là lĩnh vực cải cách hành chính.

2. Công chức Tài chính - Kế toán bố trí nguồn kinh phí đảm bảo cho các hoạt động trong quá trình thực hiện cải cách hành chính (mua sắm cơ sở vật chất, trang thiết bị, khen thưởng...)

3. Công chức Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm đẩy mạnh công tác tuyên truyền về cải cách hành chính bằng nhiều hình thức (đài truyền thanh, trang thông tin điện tử xã, băng rôn, pano, áp phích...) thường xuyên, liên tục.

4. Công chức Tư pháp - Hộ tịch tổ chức phối hợp với Văn phòng UBND trong quá trình kiểm soát TTHC, bổ sung kịp thời các bộ TTHC áp dụng trên địa bàn cấp xã theo đúng quy định.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cấp xã:

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong công tác truyền thông nhằm tạo sự ủng hộ và tham gia của cá nhân, tổ chức đối với công tác CCHC.

- + Báo cáo quý trước **ngày 13 tháng cuối cùng của quý.**
- + Báo cáo 06 tháng gửi **trước ngày 13/6/2025.**
- + Báo cáo năm gửi **trước ngày 13/12/2025.**

Trên đây là kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Mường Đăng, yêu cầu các đ/c trưởng các ban, ngành đoàn thể, cán bộ công chức tổ chức thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng Nội vụ huyện;
- TT Đảng ủy, TT HĐND;
- UBMTTQ xã;
- Các ban, ngành, đoàn thể xã;
- CBCC, người lao động;
- Bí thư, trưởng 11 bản;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Quàng Văn Dũng